

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Tấm cách mặt đồng hồ tốc độ 37215-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 110

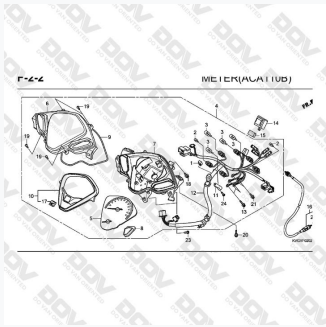
Mã sản phẩm 37215KVG41 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110

Phụ tùng xe máy mã 37215KVG41 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/tam-cach-mat-dong-ho-toc-do-37215-kvg-v41-honda-air-blade-110--37215KVG41> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Tấm cách mặt đồng hồ tốc độ 37215-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 110



SKU	37215KVG41
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012
ĐVT	Cái
Giá lẻ	239.136đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	170,811đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	180,480đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	190,148đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	201,428đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	239,136đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 37215KVG41 được xác nhận có mặt trong sơ đồ catalogue EPC chính hãng HONDA AIR BLADE 2007,2008,2009,2010,2011,2012 với vị trí **chi tiết số 10** trong bộ sơ đồ **BỘ PHỤ TÙNG F - 2 - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)**^[1], thuộc nhóm CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012). Sự hiện diện trong catalogue EPC là bằng chứng xác thực nguồn gốc xuất xứ.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 10

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-2-catalogue-dong-ho-aca110b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004045>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Cụm đồng hồ tốc độ 37100-K0A-E14 HONDA	37100K0AE14	6.143.219đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K0R-V04 HONDA SH	37100K0RV04	3.400.913đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K0R-V14 HONDA SH	37100K0RV14	3.400.913đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K1W-V13 HONDA SH 350	37100K1WV13	8.642.374đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K2T-V31 HONDA LEAD 125	37100K2TV31	1.712.765đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 37215KVG41. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 37215KVG41*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). T[m cách mặt đ[ng h[t[c độ 37215-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 110 (37215KVG41) — Thông s[kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/tam-cach-mat-dong-ho-toc-do-37215-kvg-v41-honda-air-blade-110--37215KVG41>

MLA (9th ed.):

"T[m cách mặt đ[ng h[t[c độ 37215-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 110 (37215KVG41) — Thông s[kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/tam-cach-mat-dong-ho-toc-do-37215-kvg-v41-honda-air-blade-110--37215KVG41>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "T[m cách mặt đ[ng h[t[c độ 37215-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 110 (37215KVG41) — Thông s[kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/tam-cach-mat-dong-ho-toc-do-37215-kvg-v41-honda-air-blade-110--37215KVG41>.

Tài liệu này

Tấm cách mặt đồng hồ tốc độ 37215-KVG-V41
HONDA AIR BLADE 110 (37215KVG-V41) — Thông
số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.